TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/DS–ST
Ngày: 25/3/2022
Về việc 'Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Huynh.

2/ Ông Phạm Đức Nhân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2021/TLST–DS, ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST–DS ngày 24 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 199/2022/QĐST–DS ngày 11/3/2022, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông Lê Sỹ G, sinh năm 1940

Địa chỉ thường trú: Ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ *Bị đơn:* Bà Ngô Lê Như Y, sinh năm 1989

Địa chỉ thường trú: 548/1b, tổ 2, ấp 6, xã Phước Bình, huyện Long Thành, Đồng Nai.

(Ông G có mặt, bà Ý vắng mặt – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và lời khai tiếp theo tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Sỹ G trình bày:**

Ngày 17/3/2021, ông cho bà Ngô Lê Như Y vay số tiền gốc 50.000.000 đồng, thỏa thuận mỗi tháng bà Ý trả cho ông 3.000.000 đồng cho đến khi trả

hết số tiền gốc 50.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, nhưng sau đó bà Ý vẫn không trả số nợ gốc trên cho ông. Việc ông cho bà Ý vay số tiền 50.000.000 đồng trên, có lập giấy mượn tiền ghi ngày 17/3/2021.

Tại bản tự khai ngày 14/01/2022, bị đơn chị Ngô Lê Như Y xác định chỉ còn nợ ông số tiền gốc là 30.000.000 đồng, không đồng ý còn nợ ông số tiền gốc là 50.000.000 đồng như trong đơn khởi kiện của ông. Ông thừa nhận chị Ý khai đúng, ông đồng ý việc chị Ý trả ông 30.000.000 đồng nợ gốc, không yêu cầu lãi suất.

Ngày 24/02/2022, ông đã nộp đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Ý và tại phiên tòa ông vẫn giữ nguyên đề nghị rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Ý, cụ thể như sau:

Ông rút yêu cầu khởi kiện đối với bà Ý về số nợ gốc 20.000.000 đồng. Do đó, ông chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc bà Ý phải trả cho ông số nợ gốc là 30.000.000 đồng, ông không yêu cầu lãi suất. Ngoài ra, ông không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự, bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Đề nghị về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Ngô Lê Như Y trả cho nguyên đơn số nợ gốc là 30.000.000 đồng, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số nợ gốc 20.000.000 đồng, không xem xét về lãi suất do nguyên đơn không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH VỤ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

– *Về quan hệ pháp luật:* Theo đơn khởi kiện nguyên đơn ông Lê Sỹ G yêu cầu bà Ngô Lê Như Y có trách nhiệm trả cho ông số nợ gốc là 30.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

– *Về thẩm quyền giải quyết:* Do bà Ngô Lê Như Y có địa chỉ thường trú tại ấp 6, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bà Ngô Lê Như Y đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo phiên họp, kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng bà Ý có đơn đề nghị Tòa án xét xử

vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt bà Ý.

[2] Về nội dung vụ án:

Ông Lê Sỹ G khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Ngô Lê Như Y trả cho ông số nợ gốc 30.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc vay mượn tiền, thỏa thuận thời hạn trả tiền giữa nguyên đơn và bị đơn đã được các bên lập thành giấy mượn tiền ghi ngày 17/3/2021; Tại bản tự khai ngày 14/01/2022, bà Ý đã thừa nhận chỉ còn nợ ông G số tiền gốc là 30.000.000 đồng, không đồng ý còn nợ ông số tiền gốc là 50.000.000 đồng. Do đó, bà Ý chỉ đồng ý trả cho ông G số nợ gốc là 30.000.000 đồng, không trả lãi suất. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bà Ý còn nợ ông G số tiền gốc là 30.000.000 đồng nên cần buộc bà Ý trả cho ông G số tiền gốc là 30.000.000 đồng phù hợp duy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Ông G không yêu cầu trả lãi suất nên không xét.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Do nguyên đơn ông G có đơn đề nghị rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 20.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 20.000.000 đồng là có cơ sở.

[3] Về án phí: Bà Ngô Lê Như Y nộp 1.500.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 147; Điều 217; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 463, 466, 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Sỹ G, buộc bà Ngô Lê Như Y trả cho ông Lê Sỹ G số nợ gốc là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), không xem xét về lãi suất.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Sỹ G đối với số tiền 20.000.000 đồng.

2/ Về án phí: Bà Lê Ngô Như Ý nộp 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

– Kể từ ngày ông G có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Ý không trả số tiền nêu trên hoặc trả không đầy đủ, bà ý còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Ông Lê Sỹ G được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Ngô Lê Như Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thùy Trang

HỘI ĐỒNG